

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 240/2018/KDTM-ST

Ngày: 09-8-2018

V/v tranh chấp “Hợp đồng
mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Trung Trực**

2. Bà **Dương Hiền Huệ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Vĩnh Lộc**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2018/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Lê Thị M**- Chủ cơ sở sản xuất bánh kẹo Phát Đ; (có mặt)

Địa chỉ: Số 559 Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1976; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bùi Tấn Đ**, sinh năm 1992; (có mặt)

Địa chỉ: Số 559 Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 04-4-2018 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Lê Thị M trình bày:

Vào ngày 16-11-2017 Nguyễn Hoàng T có đặt mua 500kg kẹo chuối (gồm 250kg kẹo vuông với giá 34.000đ/kg và 250kg kẹo tròn với giá 38.000đ/kg) thành tiền 18.000.000 đồng. Ngày 26-11-2017 bà cho xe chở đến thị trấn Chợ Gạo giao đủ số lượng cho T, nhưng T không trả tiền mà hẹn lần đặt tiếp theo sẽ trả đủ.

Lần sau T đặt mua 750kg kẹo chuối tròn có bao bì với giá 41.000đ/kg) thành tiền 30.750.000 đồng, ngày 12-12-2017 bà cho xe chở số lượng kẹo trên giao cho T tại thị trấn Chợ Gạo, T nhận đủ số lượng nhưng không trả tiền mà hẹn chiều cùng ngày sẽ chuyển tiền vào tài khoản nhưng đến hết ngày T vẫn không thanh toán mà cũng không liên lạc với bà. Đến ngày 14-12-2017 bà gặp T và T có hẹn đến chiều ngày 14-12-2017 sẽ thanh toán nhưng cũng không thực hiện mà cố ý lẩn trốn. Sau đó bà có yêu cầu Công an xã N giải quyết thì ngày 31-01-2018 T có đến trụ sở Công an xã N thừa nhận có mua kẹo còn nợ tổng số tiền 48.750.000 đồng, có viết giấy cam kết đến ngày 25-12-2017 (âm lịch) sẽ trả 18.750.000 đồng, ngày 10-02-2018 (âm lịch) sẽ trả 30.000.000 đồng. Tuy nhiên T vẫn không thực hiện trả nợ cho đến nay.

Nay bà M yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc Nguyễn Hoàng T phải trả tổng cộng số tiền 48.750.000 đồng. Yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bà M vẫn giữ yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc Nguyễn Hoàng T phải trả tổng cộng số tiền 48.750.000 đồng. Yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Anh Bùi Tấn Đ (con của bà M) xác định các lần giao hàng cùng như khi anh T viết giấy thỏa thuận anh là người trực tiếp chứng kiến và ký tên vào các biên nhận. Cơ sở sản xuất bánh kẹo Phát Đ do mẹ anh là bà M đứng tên, anh là người đi giao nhận hàng cho bà M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

[1] Xét quan hệ tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn thuộc tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa cá nhân với cá nhân, một bên có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn trên địa bàn huyện Chợ Gạo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Bị đơn Nguyễn Hoàng T vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập (tổng đạt) hợp lệ, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[3] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào các biên nhận ngày 26-11-2017, ngày 31-01-2018 đã có cơ sở xác định anh Nguyễn Hoàng T có mua kẹo chuối của bà Lê Thị M- Chủ cơ sở sản xuất

bánh kẹo Phát Đ. Giữa nguyên đơn và bị đơn đã thiết lập hợp đồng mua bán hàng hóa (hợp đồng mua bán tài sản) được quy định tại Điều 24 Luật Thương mại, Điều 430 Bộ luật Dân sự.

Anh T đã nhận kẹo chuỗi tổng cộng 02 lần, lần đầu vào ngày 26-11-2017, lần hai vào ngày 12-12-2017 nhưng không trả tiền theo thỏa thuận. Đến ngày 31-01-2018 giữa nguyên đơn và bị đơn có thỏa thuận thống nhất số nợ là 48.750.000 đồng. Như vậy anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 50 Luật Thương mại và Điều 440 Bộ luật Dân sự.

Từ phân tích, nhận định trên xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần buộc anh Nguyễn Hoàng T phải trả cho bà Lê Thị M tổng cộng số tiền 48.750.000 đồng. Trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 4, 24, 50 Luật Thương mại; Điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UNTƯQ ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị M- Chủ cơ sở sản xuất bánh kẹo Phát Đ.

Buộc anh Nguyễn Hoàng T phải trả cho bà Lê Thị M- Chủ cơ sở sản xuất bánh kẹo Phát Đ tổng cộng số tiền 48.750.000 (bốn mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng. Trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Anh Nguyễn Hoàng T phải chịu 3.000.000 (ba triệu) đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn lại cho nguyên đơn 1.218.750 (một triệu hai trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 36487 ngày 10-4-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Nguyên đơn, người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương